

DANH SÁCH ĐIỂM THI
BÀI 4 (A-VII): NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
LỚP TCLLCT HỆ TẬP TRUNG KHÓA 47, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01	7,0	Bảy	
2	Hoàng Văn Bảy	02	7,5	Bảy rưỡi	
3	Vũ Thị Phương Chinh	03	7,0	Bảy	
4	Đặng Thành Chung	04	7,0	Bảy	
5	Trần Quốc Cường	05	7,5	Bảy rưỡi	
6	Nguyễn Đức Dũng	06	7,0	Bảy	
7	Nguyễn Thị Duyên	07	8,0	Tám	
8	Trần Thị Thúy Hà	08	7,5	Bảy rưỡi	
9	Nguyễn Thị Thu Hà	09	8,0	Tám	
10	Trịnh Văn Hải	10	7,0	Bảy	
11	Phạm Thúy Hằng	11	7,5	Bảy rưỡi	
12	Cao Trung Hiếu	12	7,0	Bảy	
13	Dương Văn Hiếu	13	8,0	Tám	
14	Nguyễn Thị Hoa	14	7,5	Bảy rưỡi	
15	Mai Xuân Hoàng	15	7,5	Bảy rưỡi	
16	Ma Thị Hồng	16	8,0	Tám	
17	Nguyễn Thị Huế	17	8,0	Tám	
18	Đào Thị Hương	18	8,0	Tám	
19	Nguyễn Đình Hưởng	19	7,5	Bảy rưỡi	
20	Hoàng Trọng Huy	20	7,5	Bảy rưỡi	
21	Lưu Thị Huyền	21	7,0	Bảy	
22	Trần Văn Khánh	22	8,0	Tám	
23	Trần Thanh Luân	23	7,5	Bảy rưỡi	
24	Trần Đức Mạnh	24	7,5	Bảy rưỡi	
25	Vũ Thị Tuyết Nga	25	8,0	Tám	



OK

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
26	Dương Thị Bích Ngọc	26	7,5	Bảy rưỡi	
27	Trần Doãn Ngọc	27	7,5	Bảy rưỡi	
28	Ngô Minh Nguyệt	28	7,0	Bảy	
29	Ong Thị Huyền Nhung	29	8,0	Tám	
30	Nguyễn Thị Ninh	30	7,0	Bảy	
31	Bàn Thị Oanh	31	7,5	Bảy rưỡi	
32	Kiều Thu Phương	32	7,5	Bảy rưỡi	
33	Phạm Thị Mỹ Phượng	33	7,0	Bảy	
34	Nguyễn Thị Phụng	34	8,0	Tám	
35	Trịnh Ngọc Quỳnh	35	7,5	Bảy rưỡi	
36	Nguyễn Hương Quỳnh	36	7,5	Bảy rưỡi	
37	Đỗ Bá Tám	37	7,5	Bảy rưỡi	
38	Lưu Văn Thảo	38	7,0	Bảy	
39	Đỗ Thị Thu	39	7,5	Bảy rưỡi	
40	Tạ Văn Thụ	40	7,0	Bảy	
41	Hoàng Thị Bích Thùy	41	7,0	Bảy	
42	Tạ Văn Tọa	42	8,0	Tám	
43	Nguyễn Thị Hương Trà	43	-	-	Vắng thi
44	Diệp Thị Minh Trang	44	7,5	Bảy rưỡi	
45	Ma Thị Truyền	45	7,0	Bảy	
46	Luân Đức Tú	46	7,5	Bảy rưỡi	
47	Ngô Văn Việt	47	7,5	Bảy rưỡi	
48	Phùng Kim Yên	48	7,5	Bảy rưỡi	
49	Lương Thị Ngọc Quỳnh	49	-	-	Vắng thi
50	Nguyễn Thanh Bình	50	7,0	Bảy	Bài 4-K1 ĐHCN

KHOA LLCS
PHÓ PHỤ TRÁCH KHOA



Nguyễn Văn Tuấn

T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH



Nguyễn Thị Hồng Mây